

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: 22/2018/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định thời gian gửi báo cáo dự toán ngân sách nhà nước cho cơ quan tài chính, cơ quan kế hoạch - đầu tư; tài liệu thuyết minh căn cứ và báo cáo phân bổ, giao dự
Dự toán ngân sách của đơn vị dự toán cấp I tại các cấp ở địa phương**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình số 141/TTr-QLNS ngày 22 tháng 5 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quyết định này quy định thời gian gửi báo cáo dự toán ngân sách nhà nước; các tài liệu thuyết minh căn cứ và báo cáo phân bổ, giao dự toán ngân sách của đơn vị dự toán cấp I tại các cấp ở địa phương.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đơn vị dự toán cấp I được UBND thành phố và UBND các quận, huyện giao dự toán theo quy định tại Điều 4 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015.

2. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, phòng Tài chính - Kế hoạch cấp quận, huyện; bộ phận tài chính, kế toán phường, xã; Kho bạc Nhà nước các cấp ở địa phương.

Điều 3. Thời gian gửi báo cáo dự toán ngân sách nhà nước

1. Chậm nhất ngày 25 tháng 6 hằng năm, các đơn vị dự toán cấp I ở quận, huyện lập dự toán thu, chi ngân sách trực tiếp quản lý, sử dụng; xem xét và tổng hợp dự toán do các đơn vị trực thuộc lập, gửi báo cáo dự toán ngân sách nhà nước, chi tiết chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên theo từng lĩnh vực, chi tiết từng cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách tới phòng tài chính - kế hoạch quận, huyện.

2. Chậm nhất ngày 25 tháng 6 hằng năm, bộ phận tài chính, kế toán phường, xã lập dự toán thu, chi và cân đối ngân sách gửi UBND quận, huyện và phòng Tài chính - Kế hoạch quận, huyện tổng hợp.

3. Chậm nhất ngày 07 tháng 7 hằng năm các đơn vị dự toán cấp I cấp thành phố, UBND các quận, huyện lập dự toán thu, chi ngân sách trực tiếp quản lý, sử dụng và xem xét, tổng hợp dự toán do các đơn vị trực thuộc lập, gửi báo cáo dự toán ngân sách nhà nước, chi tiết chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên theo từng lĩnh vực, chi tiết từng cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách tới Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp.

Điều 4. Tài liệu thuyết minh căn cứ và báo cáo phân bổ, giao dự toán ngân sách của đơn vị dự toán cấp I

Đơn vị dự toán cấp I ở cấp thành phố giao dự toán ngân sách cho các đơn vị dự toán ngân sách trực thuộc theo mẫu B, các Phòng, cơ quan thuộc cấp quận, huyện giao dự toán cho các đơn vị trực thuộc theo mẫu C phụ lục 2 (kèm theo mẫu biểu số 48 và biểu số 49 phụ lục 1) ban hành kèm theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC, gửi cơ quan tài chính, Kho bạc Nhà nước cùng cấp và Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch (gửi bản chi tiết theo từng đơn vị sử dụng ngân sách) để thực hiện. Đồng thời, gửi cơ quan tài chính các tài liệu thuyết minh cơ sở phân bổ, giao dự toán ngân sách để phục vụ công tác kiểm tra phân bổ giao dự toán như sau:

1. Mẫu biểu thuyết minh căn cứ phân bổ chi sự nghiệp theo lĩnh vực theo mẫu biểu 01 đến 10 tại phụ lục đính kèm quyết định này.

2. Các văn bản liên quan làm cơ sở xác định số kinh phí được phân bổ cho từng đơn vị sử dụng ngân sách.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 6 năm 2018 và bắt đầu áp dụng khi xây dựng dự toán ngân sách năm 2019.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; thủ trưởng các Sở, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Trần Văn Miên